

THẾ GIỚI NHÂN VẬT TRONG TIỂU THUYẾT CỦA GIẢ BÌNH AO

Đỗ Thu Thủy

Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Khoa học – Đại học Huế

Email: dothuy.dhkh@gmail.com

TÓM TẮT

Bước đầu đi sâu vào khảo sát các kiểu nhân vật trong tiểu thuyết Giả Bình Ao gồm: nhân vật cô đơn, nhân vật khát vọng, nhân vật bản năng và nhân vật kỳ ảo (trong các tiểu thuyết Nôn nóng, Hoài niệm sói, Cuộc tình, Phế đô) đồng nghĩa với quá trình chúng tôi chiêm nghiệm về con người và xã hội Trung Hoa thời kì đổi mới với những mảng màu cuộc sống vô cùng phức tạp – như chính nguyên bản của nó. Dù ở kiểu nhân vật nào, nhà văn Giả Bình Ao đều xây dựng được những hình tượng nhân vật mang tính ẩn dụ rất cao. Đó không chỉ là những nhân vật có sức sống chỉ trong câu chữ mà họ - những nhân vật ấy đều bước ra khỏi trang sách để tồn tại ở một góc nào đó trong mỗi con người. Hay có thể nói, từ góc nào đó trong tính cách mỗi con người lại làm nên những nhân vật có đời sống riêng trong các tiểu thuyết của nhà văn tài ba này.

Từ khóa: *Cuộc tình, Giả Bình Ao, nhân vật, Phế đô*

Tiểu thuyết của Giả Bình Ao đã nêu ra rất nhiều vấn đề xã hội cơ bản trong thời kì đổi mới, cải cách kinh tế với nhiều biến động. Chính vì vậy, để có thể giải quyết những vấn đề lớn đặt ra trong tác phẩm của mình, ông đã rất có ý thức tổ chức một thế giới nhân vật phong phú, sinh động. Một thế giới người, vật luôn tồn tại mối quan hệ đối kháng đầy sinh động và hấp dẫn.

Nhân vật trong tác phẩm của Giả Bình Ao (mà chúng tôi chỉ giới hạn sự khảo sát trong 4 tác phẩm *Nôn nóng, Hoài niệm sói, Cuộc tình, Phế đô*) thể hiện các kiểu cụ thể: Nhân vật cô đơn, nhân vật lưỡng diện, nhân vật kỳ ảo, nhân vật định hướng. Theo Bakhtin: “Nhân vật tiểu thuyết phải thống nhất trong bản thân mình vừa các đặc điểm chính diện lẫn các đặc điểm phản diện, vừa cái tầm thường lẫn cái cao cả, vừa cái buồn cười lẫn cái nghiêm túc”. Vì vậy, ngay cả cách phân loại này cũng chỉ có ý nghĩa tương đối và hạn chế, do đó chúng tôi không thể tiến hành khảo sát mọi cấp độ liên quan đến nhân vật. Thực tế bao giờ cũng phong phú hơn các mệnh đề lý luận rất nhiều. Trong chương này, chúng tôi chỉ nỗ lực đưa ra một cái nhìn bao quát về thế giới nhân vật cũng như các phương thức xây dựng chúng trong các tác phẩm của Giả Bình Ao để thấy được khả năng sáng tạo và bút lực của nhà văn này.

1. CON NGƯỜI CÔ ĐƠN

Trong tác phẩm của mình, đặc biệt là *Phế đồ*, Giả Bình Ao đã cho người đọc thấy những biểu hiện cô đơn của người trí thức. Họ là những người cô đơn khi không thích nghi kịp với cuộc sống xã hội đang ngày càng biến đổi. Có khi nỗi cô đơn của các nhân vật xuất phát từ khát vọng tình yêu tự do, hay bắt nguồn từ nguyên nhân rạn nứt của cuộc sống gia đình. Bị kịch của họ là bị kịch của con người có hoài bão, lý tưởng chân chính nhưng bị hoàn cảnh xô đẩy, họ không sao thực hiện được (nhân vật ý thức được thực trạng của mình, cố tìm ra lối thoát nhưng không sao tìm được phải sống triền miên trong nỗi dằn vặt, đau đớn về tinh thần. Trang Chi Điệp là điển hình, là danh nhân của thành phố Tây Kinh, anh luôn được mọi người vây quanh ngưỡng mộ, nhưng không ai hiểu được tâm sự của anh. Đến ngay cả Nguru Nguyệt Thanh - người vợ chung sống đến mấy chục năm trời cũng không thể hiểu được những tâm tư sâu kín của chồng. Anh vô cùng khổ tâm, từng tâm sự với Đường Uyển Nhi: “Anh biết anh đã thành danh nhưng song không thành công. Anh viết những áng văn anh hài lòng, nhưng anh lại chưa viết được ngay, cho nên anh cảm thấy hổ thẹn, đã hổ thẹn rồi mà người ta con tưởng anh khiêm tốn. Anh khiêm tốn cái nỗi gì? Nỗi đau dằn vặt anh. Song anh lại có thể bày tỏ với ai nỗi đau khổ ấy, nói ra liệu ai hiểu cho mình? Mạnh Vân Phòng là người bạn tốt nhất của anh, song anh và anh ấy nói với nhau về những điều ấy không hợp... Nguru Nguyệt Thanh là vợ anh, quả thật cô ấy là người vợ thảo hiền, với người khác mà nói, có được một người vợ như Nguru Nguyệt Thanh là niềm Phật được rồi, nhưng anh cũng không thể nói được với vợ anh những điều ấy” [2, tr. 250]. Chính vì là người có trách nhiệm với công việc mà không làm tròn trách nhiệm nặng nề ấy, nên Trang Chi Điệp càng cảm thấy đau buồn. Nghĩ tới những việc làm sai trái hủy hoại nghệ thuật của mình, anh đã oán bản thân : “anh là một kẻ tiểu nhân giả dối, hết mức giả dối” [2, tr.384].

Không chỉ Trang Chi Điệp cô đơn mà các nhân vật trí thức khác trong *Phế đồ* cũng đều lâm vào bi kịch của sự cô đơn. Trong mắt Trang Chi Điệp, cuộc đời nhà báo Chung Duy Hiền là sự cống hiến hết mình cho nghệ thuật: “Cuộc đời anh khúc khuỷu, gập ghềnh, nhiều gian nan, song càng phong phú đầy đủ, chưa kể đến việc anh đã sáng tạo ra biết bao giá trị xã hội – chỉ riêng cuộc sống của anh, bản thân anh đã có giá trị huy hoàng. Anh hơn hẳn bất cứ người nào trong chúng tôi Cho nên, anh đã tạo ra kỳ tích” [2, tr.135]. Nhưng trớ trêu thay, những con người trong xã hội đều cố tình không hiểu những gì mà anh đã đóng góp cho nghệ thuật, ai cũng nghĩ cái anh cần là tấm sớ bìa đỏ chức danh cao cấp. Để rồi trước khi chết, anh đã phải ngậm ngùi thanh minh: “sớ bìa đỏ, sớ bìa đỏ, tôi đáng giá một quyền sớ bìa đỏ như vậy sao? Trang Chi Điệp ơi, anh bảo cái tôi cần là quyền sớ bìa đỏ ấy à” [2, tr.175].

Quan tâm đặc biệt tới bi kịch cô đơn của người trí thức trong nền kinh tế thị trường đầy biến động, Giả Bình Ao muốn đề cập đến một vấn đề có ý nghĩa xã hội sâu sắc: Sự nhẩn tâm, ích kỉ, giả dối của con người và lối sống hiện đại. Nó kèm theo một hệ quả tất yếu, đó là sự tan rã các mối quan hệ xã hội vì lúng túng, bị động trong việc thiết lập, duy trì các mối quan hệ xã hội. Qua đây, Giả Bình Ao cũng muốn nói lời cảnh báo trước nguy cơ gia đình đổ vỡ trong xã hội Trung Quốc hiện đại. Gia đình vốn là nền tảng vững chắc của xã hội, nhưng trước sự tan rã

của các mối quan hệ thì gia đình cũng có nguy cơ tan vỡ. Xã hội càng hiện đại thì bản chất giả dối chạy theo lợi ích cá nhân và con người sẵn sàng chà đạp lên nhau, lừa dối nhau đến một lúc nào đó, tất yếu sẽ đẩy con người tới tình trạng cô đơn, lạc lõng không lối thoát.

Văn của Giả Bình Ao vừa phảng phất một nỗi buồn, như nỗi đau nhẹ nhàng, xuất phát từ những số phận cô đơn trong tác phẩm. *Cuộc tình* của Giả Bình Ao đã để lại những cảm xúc sâu sắc trong lòng người đọc, cái cảm xúc ngàn lần có thể gọi thành tên. Con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội xung quanh họ là bạn bè, đồng nghiệp và gia đình. Nhân vật của Giả Bình Ao cũng nằm trong quy luật đó, nhưng họ lại sống cô đơn với chính họ, cô đơn trong tâm hồn. Nhân vật của Giả Bình Ao đi đến đống đổ nát, bàn chân nhuốm máu, nhưng họ không có cảm giác, không rên rí, không ồn ào, nên ta thấy dường như bị kịch hơn. Họ không rên không phải họ không đau, họ im lặng không có nghĩa là họ chấp nhận mãi nguyện... Nhưng họ biết họ là ai, có ai hiểu rõ và dừng lại lắng nghe và thấu hiểu trong khi cuộc sống đang bộn bề những lo toan. Nhân vật của Giả Bình Ao chìm trong nỗi cô đơn, cô đơn với chính mình, cô đơn trong tình yêu, cô đơn thiếu hụt trong hạnh phúc gia đình. Các nhân vật trong *Cuộc tình* cô đơn vì không biết đâu là hạnh phúc thực sự. Con người luôn nguy trang để tồn tại, luôn đấu tranh với chính mình để thoát ra khỏi sự cô đơn và cuộc đời họ giống như một cái bóng vô hình. Mỗi nhân vật có một đời sống nội tâm phong phú, mang những cung bậc cảm xúc riêng, những tính cách riêng nhưng diễn hình ở họ chính là sự cô đơn, cô đơn trong tình yêu. Những dấu là nỗi cô đơn nào đi nữa đều là bất hạnh đến tột cùng của kiếp làm người. Không chỉ trong tình yêu mà các nhân vật của Giả Bình Ao còn cô đơn ngay chính trong gia đình của mình. Sống với nhau nhưng tạo thành một thế giới đối lập, thà rằng họ cứ chửi bới nhau như tiếng chửi của Chí Phèo, nhưng những nhân vật của Giả Bình Ao thường im lặng, co rụt với chính mình để cho bị kịch cứ phá nát cuộc sống yên bình, hạnh phúc của họ. Thà rằng, họ cứ tung hết tất cả, đảng này họ cứ đâm mình trong nỗi cô đơn trống rỗng ấy mà cảm thấy bé tắc không lối thoát.

Kiểu nhân vật cô đơn trong tiểu thuyết của Giả Bình Ao chính là kiểu con người cô đơn trong thực tại lẫn quá khứ. Nhưng nếu người ta để ý sẽ thấy dường như nhân vật trong tiểu thuyết của ông tuy họ cô đơn nhưng không bao giờ thấy họ than thở hay gào thét trước sự cô đơn mà họ phải gánh chịu, mà mỗi nhân vật đều có một thế giới riêng của mình. Phải chăng họ tự cảm nhận chính sự cô đơn của mình và chấp nhận nó không cần đòi hỏi ?

2. NHÂN VẬT LƯỠNG DIỆN

Giả Bình Ao thuộc thế hệ thứ năm trong văn đàn Trung Quốc đương đại, là một trong số ít những cây bút đang được đông đảo bạn đọc trong và ngoài nước biết đến. Một trong những thành công ấy là nghệ thuật xây dựng nhân vật xuất sắc của nhà văn. Cái mới trong tiểu thuyết của ông là không bó cục theo chương hồi, không có tuyến nhân vật phản diện, không có những trang anh hùng hảo hán như tiểu thuyết truyền thống của Trung Quốc, mà tất cả đều là quân ta với những quan hệ và diễn biến của đời sống tâm lý của con người tinh tế và phức tạp.

Trong *Phế đô*, chúng ta thấy rất hiếm những nhân vật chính diện và hoàn toàn không có nhân vật anh hùng. Các nhân vật trong tiểu thuyết đều mang trong mình cả hai phần tốt xấu, thiện ác, cao quý, đê tiện. Trong cuốn tiểu thuyết này chỉ có những con người xấu nhiều tốt ít như giám đốc Hoàng, Hồng Giang, Lý Hồng Văn... hoặc xấu ít tốt nhiều như Trang Chi Diệp, Nguyễn Tri Phi, Chung Duy Hiền... Không có “thiên thần” và cũng không có “ác quỷ”. Đó là điều bình thường con người chúng ta có thể gặp bất cứ đâu trong cuộc sống này. Giả Bình Ao đã tận dụng sự phức tạp đó trong con người mà xây dựng nên nhân vật lưỡng diện với nhiều mặt đối lập tốt, xấu, thiện ác, tạo nên sự mới lạ và thành công cho tác phẩm của mình.

Hàn Văn Cử (*Nôn nóng*), người chèo thuyền trên sông Tiêu Du Xuyên, là người giỏi ăn, giỏi nói nhưng cả đời sống cô đơn, không vợ con, tuy ghét cái ác, nhưng lại không tỏ ra chống đối cái ác. Ông ta chửi Điền Trung Chính, nhưng trước mặt lại tỏ ra sợ sệt Điền Trung Chính, dường như Hàn Văn Cử muốn sống “an phận” cho qua tháng ngày, và “gió chiều nào thì đổ chiều ấy”. Hàn Văn Cử nghe Tiểu Thủy kể chuyện phát hiện xấu xa của Điền Trung Chính thì chửi một thôi một hồi “Không bằng đồ chó lợn” [1, tr.64], nhưng lại sợ bị trả thù khi lỡ miệng nói ra để Lôi Đạt không đi thưa kiện, Hàn Văn Cử trong dạ thì ghét cay ghét đắng bọn Điền Trung Chính, nhưng vì “khi cần cúi đầu thì cúi đầu” [1, tr.79] nên ông ta đã đến lạy nhà giúp Điền Trung Chính. Ông ta giống như nhân vật Ngọc Ngọc trong truyện *Quý thành* suốt cuộc đời không tự quyết định số phận mình, luôn bị lôi kéo, dao động để rồi đánh mất hạnh phúc mình đang có. Qua nhân vật này, nhà văn Giả Bình Ao muốn phê phán loại người nhu nhược, không có bản lĩnh, cả đời chỉ là cái bóng cho người khác. Đồng thời nhà văn còn muốn thức tỉnh con người rằng, không nên sống hai mặt, nên sống thật với chính mình và mọi người, nhu nhược chỉ làm cho con người mình bất hạnh thêm. Và nếu muốn sống hạnh phúc, con người hãy theo đuổi lý tưởng tốt đẹp của mình một cách không ngần ngại.

Dục vọng tầm thường là đầu mối của mọi cái ác. Dục vọng không chỉ tàn phá, hủy hoại những ai mang nó, mà dục vọng còn là nguyên nhân gây nên tình trạng đảo điên tan tác của xã hội Trung Quốc giai đoạn này. Vì vậy, chúng ta cần phải lên án những con người chạy theo dục vọng tiền bạc, quyền lực, tất cả vì một tương lai tốt đẹp hơn. Bởi vậy, dưới ngòi bút của Giả Bình Ao, con người luôn có hai mặt đan xen tốt xấu, nếu anh ta không làm chủ bản thân thì cái xấu tất yếu sẽ chiến thắng anh ta thành kẻ bỏ đi, con sâu của xã hội. Ngoài tiền bạc, danh vọng cũng là cái bẫy khiến nhiều người tha hóa, từ một con người rất tốt trở nên xấu xa vô cùng, đặc biệt là người trí thức. Giả Bình Ao đã rất tinh tế khi đặt nhân vật vào hoàn cảnh cụ thể buộc họ phải bộc lộ nhân cách. Bên cạnh đó, nhà văn còn phải lựa chọn những điển hình tiêu biểu cho các dạng trí thức khác nhau trong xã hội. Xây dựng hình tượng con người tha hóa, Giả Bình Ao muốn mỗi người trí thức này đối diện với mảng tối trong tâm hồn mình, đồng thời giúp họ nhận ra một điều - mọi thứ danh lợi trong cuộc sống này đều chỉ là hư ảo. Con người ghen ghét, bon chen, đố kỵ nhau trên con đường tìm kiếm danh vọng, vật chất cho mình mà quên đi giá trị đạo đức, kết cục sẽ chỉ nhận lại sự tuyệt vọng mà thôi. Kết thúc tác phẩm là tình thế bi kịch của các nhân vật khi những gì họ muốn đạt được đều thất bại hoàn toàn.

Thông qua nhân vật lưỡng diện, nhà văn Giả Bình Ao đã nêu lên thông điệp, con người không nên quá nhu nhược, thiếu quyết đoán, không nên sợ hãi cái xấu để rồi làm lơ nó. Nếu như vậy thì xã hội mãi trì trệ, không thoát khỏi mớ hỗn độn phức tạp. Và đừng vì một chút tổn thương bản thân mà làm tổn thương người khác. Sống là phải biết vươn lên, đừng là con rùa rụt cổ, suốt đời bị người khác coi thường.

3. NHÂN VẬT ĐỊNH HƯỚNG

Văn học thời nào trong các tác phẩm cũng đều có những nhân vật thể hiện lý tưởng xã hội, lý tưởng thẩm mỹ và định hướng cho cuộc sống mỗi con người. Từ thần thoại, cổ tích... đều xây dựng những nhân vật để biểu hiện năng lực, sức mạnh của chuẩn mực đạo đức trong cuộc sống. Nhân vật định hướng trong văn học thời kỳ đổi mới, không phải là những người thập toàn, thập mỹ. Nhân vật ở đây tật xấu có, tốt có, mang trong lòng sự phức tạp của cuộc sống, nhưng những nhân vật ấy là những tấm gương của con người hiện đại, tiến bộ và mang nhiều lý tưởng mà mọi người hướng tới.

Nhà văn gửi gắm nhiều tình cảm nhất ở nhân vật Kim Cầu (*Nôn nóng*). Dưới ngòi bút tinh tế của tác giả, Kim Cầu xuất hiện là nhân vật tiêu biểu đại diện cho tầng lớp thanh niên kiểu mới trong xã hội. Lúc nhỏ Kim Cầu rất nghịch ngợm, và tỏ ra rất bản lĩnh có thể ở lâu dưới nước. Lúc hai bờ sông Châu không được yên ổn, khi mọi người sợ sệt thì cậu mượn lời phát biểu của Mao Chủ Tịch nói với bố mình: “không có quan điểm chính trị đúng đắn, không có linh hồn...” [1, tr.30]. Từ nhỏ, cậu đã nhận thức rõ, có chính kiến riêng, lập trường, cậu còn cứu được phó chủ tịch công xã thị xã Lương Xá, Điền Trung Chính bắt chấp bố ngăn cản và mọi nguy hiểm. Kim Cầu là quân nhân phục viên, là chàng nông dân tốt bụng, có bản lĩnh. Thời bình Kim Cầu đi kiếm tiền sống, cùng với tài năng của mình vượt qua mọi hiểm trở của thiên nhiên, chinh phục dòng sông Châu “khó tính” xứng danh “là một con rồng nước trên sông Châu” [1, tr.101]. “Đàn ông hai xoáy dờ nhà bán sạch” [1, tr.75], câu nói đó không đúng với Kim Cầu, anh càng ngày càng phát lên như là hộ vạn đồng. “Một chiếc thuyền đóng xong, mười chiếc, mười hai chiếc đóng xong, chàng trai hô một tiếng, đoàn thuyền bám đuôi nhau hò reo chờ đi” [1, tr.75]. Nhưng anh hùng nào cũng có gót chân “Asin” là con người không ai hoàn hảo cả. Kim Cầu cũng vậy, một lần không thoát được dục vọng tầm thường với Anh Anh đã làm mất đi người yêu thương nhất, điều mà làm anh mãi ân hận, day dứt và ảnh hưởng đến quyết định của anh sau này sai lầm tiếp nối sai lầm, một lần nữa anh để phần “con” lấn át phần “người” khi có mối quan hệ bất chính với Thạch Hoa vợ của anh Tập (bạn Kim Cầu). Sau này khi nhận ra trong sâu thẳm trái tim mình là hình ảnh Tiểu Thủy, tình cảm thủy chung son sắt, cùng với nghị lực, anh đã biết tiết chế ham muốn ấy, tập trung vào sự lo làm giàu cho mình và cho mọi người.

Đối với mỗi con người chúng ta tình yêu và hạnh phúc của lứa đôi chân thành bao giờ cũng là khát vọng mãnh liệt nhất. Vì thế, Kim Cầu và Tiểu Thủy cuối cùng đã không chịu đầu hàng số phận, cam chịu sự ràng buộc của những hủ tục lạc hậu giam hãm trái tim con người.

Bởi vì sức mạnh tình yêu giúp cho con người làm được những điều mà bình thường không làm được. Một kết thúc trọn vẹn, một môi tình đầy đau thương, một thiên tình sử đầy sóng gió giữa Tiểu Thủy và Kim Cầu. Như vậy qua việc thể hiện tình yêu tay ba giữa Kim Cầu - Tiểu Thủy - Thạch Hoa, tác giả muốn gửi gắm đến độc giả một thông điệp: tình yêu sẽ đẹp, sẽ thiêng liêng và con người sẽ hạnh phúc nếu như chúng ta không để dục vọng tầm thường về ái tình lấn át.

Trong tiểu thuyết của mình, Giả Bình Áo đã có cái nhìn sắc sảo toàn diện đa chiều và nhiều cấp độ khác nhau... Thông qua việc thiết lập mối quan hệ trong hệ thống nhân vật, nhà văn đã cho người đọc thấy được các mặt trong cuộc sống xã hội Trung Quốc. Đó là một thực tại muôn mặt, không chỉ có màu hồng và ánh sáng mà là sự pha trộn giữa màu đen và màu hồng. Bóng tối lẫn ánh sáng. Hạnh phúc không phải bao giờ cũng mỉm cười với chúng ta. Và không một ai trên đời này tự cho mình là người hạnh phúc suốt đời nếu người đó không tìm kiếm. Luôn tìm kiếm vươn tới ánh sáng của hạnh phúc là phẩm chất tốt của con người. Giả Bình Áo thấu hiểu điều đó nên ông đã xây dựng một số nhân vật theo định hướng trên hành trình tìm kiếm hạnh phúc sau những mất mát và đổ vỡ. Từ đó họ thấy một tương lai sáng lạn hơn bao giờ hết.

Chúng ta bắt gặp niềm lạc quan, yêu đời này trong tiểu thuyết *Cuộc tình* với những khát khao hạnh phúc yêu thương đúng nghĩa, đó là những tình cảm mà chúng ta đáng trân trọng. Dòng nội tâm đưa Giang Lam về với quá khứ, quá khứ rõ nét, rành rẽ đủ để ta nhận thấy cô luôn bị ám ảnh bởi nó. Hoài niệm không chỉ kích thích quá khứ sống dậy mà còn nhen nhóm bao khát vọng âm thầm về ngày mai, dẫu chỉ là một ngày mai mơ hồ. Lối thoát duy nhất của Giang Lam giúp cô kiếm tìm được hạnh phúc là Hồ Phương.

Bất kì một tác phẩm văn học lớn có giá trị nào cũng đều mãi trẻ trung và không ngừng tỏa sáng. Nhân vật là phương tiện tất yếu quan trọng nhất để thể hiện tư tưởng trong tác phẩm, nhân vật là linh hồn của tác phẩm. Nhân vật văn học vốn thể hiện quan niệm nghệ thuật lý tưởng của nhà văn đối với cuộc sống. Nhân vật chính là định hướng giá trị con người, giá trị đời sống.

4. NHÂN VẬT KỶ ẢO

Nhân vật kỳ ảo trong tiểu thuyết của Giả Bình Áo xuất hiện đa dạng, tồn tại dưới nhiều hình thức như: Hình tượng Sói (*Hoài niệm sói*), Chó biết nói (*Cuộc tình*), Ông già bà già với những lời tiên tri (*Phế đờ*)... hay cả những nhân vật chính như Hồ Phương (*Cuộc tình*) cũng là một nhân vật nửa thực nửa hư. Như vậy nhân vật hư ảo trong tiểu thuyết của Giả Bình Áo không đơn thuần chỉ là những kẻ kì quái, đáng sợ mà có khi còn là chính con người thực sự bình thường trong cuộc sống nhưng được miêu tả qua lăng kính kỳ ảo.

Trong sự nghiệp sáng tác của Giả Bình Áo, mảng sáng tác về kỳ ảo đã đưa đến cho nhà văn những thành công nhất định. Cũng như các nhà văn khác Giả Bình Áo đẩy nhân vật của mình vào vô thức của thế giới những dự cảm nhằm thoát li khỏi cuộc sống thực tại đầy ngột

ngạt để bước vào một thế giới mà nơi đó con người ta có thể rũ bỏ được cái “kén” của sự cô đơn, với hành trình tìm kiếm để lý giải những khát vọng bên trong con người cũng như tìm lại được chính mình. Nhìn chung hệ thống nhân vật kỳ ảo trong tiểu thuyết Giả Bình Ao đều được huyền thoại hóa bằng yếu tố kỳ ảo

Tiêu biểu nhất trong việc xây dựng thành công nhân vật kỳ ảo của Giả Bình Ao phải kể đến tiểu thuyết *Hoài niệm sói*. Trong tác phẩm này “nhân vật Sói” đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nên chủ đề, tư tưởng của tác phẩm. Kể chuyện về những con sói, Giả Bình Ao kể xen lẫn những câu chuyện vừa thực vừa hư khiến nhân vật Sói hiện lên đầy màu sắc huyền thoại. Trong tiềm thức của con người Sói hiện lên hết sức hung dữ nhưng không phải con sói nào cũng như vậy, không phải câu chuyện nào về Sói cũng tanh mùi máu cả. Sói được tác giả nhân cách hóa, cũng có suy nghĩ, hành động và đặc biệt là có diễn biến tâm lý như con người. Trong cuộc chiến với con người, Sói cũng dùng đến mưu mẹo và chiến lược tấn công. Bên cạnh đó, Sói cũng có tổ chức, có thủ lĩnh và cống nạp lễ vật qua lời kể của Phó Sơn, người có cảm giác như đang lạc vào những câu chuyện cổ tích về các loài vật: “ba con Sói này mang dáng dấp của Cáo, lông trắng như tuyết, bên mắt có một vòng tròn đen nhỏ xíu, giống như nét kẻ mắt, mịn màng đều đặn, còn đẹp hơn nét kẻ ở mắt các cô gái Châu Thành. Nhưng năm nào cũng có một hai lần không biết từ đâu kéo về đây mười mấy con Sói, cứ y như là lễ bái hoặc họp thành, những con Sói này con nào cũng đem theo theo lễ vật, không là cừ lợn thì gà” [3, tr.99,100].

Sói cũng có những cảm xúc hệt như con người, vui buồn, hờn giận và yêu thương... Khi lệnh cấm săn bắt sói được công bố, chúng đã “hón hờ ăn tết” [3, tr.26], nhưng cũng từ đó mà chúng mất đi đối thủ, buồn chán mà rủ nhau tự sát. Xây dựng lên những chi tiết như vậy, tác giả đã đặt sói và con người lên chiếc bàn cân của tạo hóa, và mọi vật đều có trọng lượng ngang nhau, mất đi đối thủ cả sói và người đều buồn chán và mất đi động lực để sống, vậy sao không cùng nhau tồn tại, cùng nhau phát triển, sao cứ phải “một bên tự sát”, một bên mắc những căn bệnh “quái gở”. Không những vậy Sói còn có những hành động của con người, biết tỏ tình và trên hết là biết chia sẻ nỗi đau của đồng loại. Phó Sơn đã nghe được tiếng Sói gọi bạn tình: “này - Cẩn Bảo”! và “hai con sói lại gần nhau, cái đuôi vênh lên, giơ cao như cái chổi lông gà, hôn hờ nhảy múa” [3, tr.27]. Không chỉ có tình, sói còn có nghĩa, chúng “viếng”, “tổ chức lễ tang” [3, tr.263] cho con Sói bị chết. Khi hai mẹ con gấu mèo lớn chết, những con Sói cũng mang hoa tới viếng: “Ba con Sói đang đi qua chân tường này, mồm con nào cũng ngậm một nhúm hoa dại đặt vào chân tường nhà theo thứ tự” [3, tr.55]. Đó là hành động mang tính chất chia sẻ, cảm thông mà thiết nghĩ chỉ có con người mới làm được như vậy.

Giả Bình Ao đã rất thành công khi nhân hóa hình tượng Sói, mà trên hết là tình cảm gia đình đồng loại – thứ tình cảm mà những con người như Vưu Văn, Quách Tài, không bao giờ có được. Trong cuộc đối đầu với nhân dân vùng Hùng Nhĩ Xuyên, Sói bố và Sói mẹ đã cầu xin Phó Sơn tha mạng cho đứa con nhỏ để mong được bảo toàn nòi giống. Chúng đã cầu xin sự độ lượng để thoát chết. “Hai con Sói đã cùng một lúc quỳ chân sau, còn chân trước giơ lên thành hình vòng cung, chúng làm thế là xin được tha. Con ở bên trái cao to, con bên phải nhỏ hơn một chút, mình bám đầy bùn đất, một chân giơ lên xin tha đang chảy máu, hình như xương đã bị

gãy. Hai con Sói khe khẽ kêu lên như phụ nữ khóc, con Sói bị thương còn dùng răng ngậm vào cổ chú sói con tha lên đặt xuống, tiếng kêu nhỏ, mảnh, gấp gáp” [3, tr.312].

Những câu chuyện xảy ra ở đền Đá Đỏ là minh chứng tuyệt vời nhất cho “nhân tính” của sói. Sói đến nhờ đạo sĩ chữa bệnh, sói trả ơn bằng việc đưa ngọc Kim Hương đến cho đạo sĩ; khi vị đạo sĩ qua đời, sói đến viếng bằng viên ngọc Kim Hương: “Sói đến viếng đạo sĩ!”. Đó là con Sói bị nhốt mấy hôm trước. Nó ngồi xồm ở cửa đền khóc hu hu một lúc, tiếng tru rất đục, giống như một cơn gió nhẹ thổi qua... con Sói lại đá đất hai lần nữa, rồi quay người lại, ngừng cao đầu sau đó cúi xuống, tôi nhìn thấy nó ngậm một hòn đá để ở cửa rồi quay đi” [3, tr.268]. Không chỉ có hành động suy nghĩ như con người, nhân vật Sói còn được Giả Bình Áo xây dựng bằng các yếu tố kỳ ảo thông qua hành tung của chúng. Sói thường có mặt ở khắp vùng Thương Châu rộng lớn, mỗi con, mỗi đàn có thể ở một vùng khác nhau, nhưng khi có sự việc gì xảy ra thì chúng có thể di chuyển khắp nơi để hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau, Giả Bình Áo đặc biệt chú ý đến hành tung của Sói già trong số mười lăm con sói thuộc diện tổng điều tra. Đây là con Sói từng tha Phó Sơn lúc nhỏ nhưng anh đã không nhận ra nó trong quá trình tổng điều tra. Con Sói này chính là con sói cuối cùng bị giết chết, để rồi người Hùng Nhĩ Xuyên, người Hương Châu chỉ còn có thể “hoài niệm sói” mà thôi.

Khi viết về Sói tác giả dùng nhiều chi tiết liên quan đến việc Sói hóa kiếp, Sói thành tinh hay linh hồn Sói hiện về. Để tạo tính logic nhà văn đã miêu tả liên mạch các sự kiện liên quan đến Sói như: Vụ Văn được coi là Sói hóa kiếp, con Sói già số 15 ở cuối tác phẩm đã biến thành ông già để trốn thoát, không thoát được, nó lại biến thành con lợn để Ngũ Phong chở ra khỏi đất Hùng Nhĩ Xuyên mong thoát khỏi sự truy đuổi của mọi người. Bởi vậy tấm da Sói đã phát ra tiếng kêu “quái lạ”, bên ngoài cửa sổ của khách sạn, đã “dựng đứng cả lên” [3, tr.149] mỗi khi có đồng loại ở gần đã “cuốn chặt” tên Quách Tài và đã lay động mềm mại “khi Sói con cứ lăn lộn trên tấm da Sói, miệng rên ư ừ” [3, tr.207]. Sở dĩ có điều đó là do linh hồn con Sói bị giết vẫn luôn nhớ đến thân xác nó và nó trở về với thân xác của mình. Như vậy, Giả Bình Áo đã sử dụng nhiều yếu tố mang tính chất kỳ ảo, huyền thoại để xây dựng nhân vật Sói làm cho chúng trở thành những con vật vừa hiện thực, vừa hư ảo. Thành công của Giả Bình Áo khi xây dựng nhân vật Sói là không chỉ ở một con người mà cả đàn Sói, cả họ hàng nhà Sói hiện lên vừa hiện thực vừa lung linh huyền ảo.

Trong tiểu thuyết *Cuộc tình*, người đọc bắt gặp những con vật biết ăn nói và có cảm xúc như con người. Các nhân vật chó Hồ Tử, lừa Thúy Anh... đều xuất hiện trước mắt độc giả bằng những hình dáng độc đáo, không dễ lẫn lộn vào nhau, không thể gây nhầm lẫn. Hay như con lừa tên Thúy Anh sau này được Vương Hữu Tài gọi là chị Tổng, bởi vì vợ ông họ Tổng. Tuy không được tác giả miêu tả về ngoại hình, nhưng qua vài nét chấm phá, chúng ta cũng thấy được một chú lừa dễ thương, khi biết Vương Hữu Tài chuẩn bị làm thịt mình, với một nồi nước sôi đã đun sẵn “lừa kêu to tiếng và chân trước đã quỳ xuống, nước mắt rơi rào rào” [5, tr.124], biết quỳ lạy, khóc lóc và sẵn sàng hi sinh cả tính mạng của mình để bảo vệ cho người thân yêu. Điều này khiến cho Vương Hữu Tài ngạc nhiên, lần đầu tiên ông mới thấy lừa chảy nước mắt, làm cho ông mềm lòng không giết nó nữa. Bằng kỹ thuật miêu tả ngoại hình, tính cách và với việc khoác

cho chúng những chiếc áo kỳ ảo tác giả đã vẽ ra trước mắt người đọc một thế giới loài vật nào là chó, lừa... để chuyển tải thông điệp: con người cần có tình yêu, hạnh phúc thì con vật cũng vậy, nó với đủ mọi cung bậc cảm xúc như con người, cũng khát khao yêu và được yêu.

Với bút pháp vừa hài hòa, vừa uyên bác, giàu tính phóng tác, tưởng tượng, hư cấu, Giả Bình Ao đã tạo nên một thế giới người vật kỳ ảo để gửi gắm nhiều tư tưởng quan niệm sâu sắc. Suy cho cùng động cơ sáng tác truyện thoát ly ra khỏi cuộc sống thực tế chìm vào chốn mộng ảo. Truyện cổ tích kỳ ảo ở đây đã trở thành sản phẩm sáng tạo với tiêu chí “trong ảo có lý, trong kỳ có tình”. Không chỉ hình tượng sói mà còn rất nhiều nhân vật khác trong tác phẩm như nhân vật Phó Sơn, vị đạo sĩ ở đền Đá Đỏ, người phụ nữ họ Kim, con khi lông vàng hay Hồ Phương (*Cuộc tình*), ông bà già tiên tri ... đều là những nhân vật huyền thoại hóa thông qua các yếu tố kỳ ảo. Nhân vật của Giả Bình Ao luôn bị đẩy vào thế giới vô thức, thế giới của những dự cảm nhằm thoát ly khỏi cuộc sống thực tại đầy ngột ngạt để bước vào một thế giới mà nơi đó con người ta có thể rũ bỏ được cái “kén” của sự cô đơn, với hành trình tìm kiếm để lý giải những khát vọng bên trong con người cũng như tìm lại chính mình.

Khuynh hướng sử dụng huyền thoại trong văn học xuất hiện từ rất sớm, những câu chuyện thám hiểm huyền thoại đã hướng người đọc cảm nhận về một thực tại huyền ảo, về vẻ toàn bích của tâm hồn con người. Việc sử dụng yếu tố huyền thoại trong văn học như một phương thức nghệ thuật của Giả Bình Ao nói riêng, văn học Trung Quốc nói chung đã tạo nên dấu ấn thẩm mỹ trong tác phẩm. Bút pháp huyền thoại cho phép nhà văn nhìn sâu hơn vào thế giới, tạo nên sự lạ hóa để thu hút người đọc. Kiểu nhân vật huyền thoại trong *Phế đô* của Giả Bình Ao đã đem đến nhiều cảm xúc kỳ diệu về một hiện thực nghiệt ngã và phức tạp qua những huyền thoại giàu chất tưởng tượng.

Khảo sát tiểu thuyết của Giả Bình Ao, chúng tôi thấy tác giả đã sáng tạo ra một thế giới nghệ thuật riêng, một quan niệm thẩm mỹ mang đậm dấu ấn cá nhân và tinh thần nhân văn cao cả về con người, cuộc sống. Thông qua thế giới nhân vật trong tiểu thuyết của Giả Bình Ao, người đọc thấy rõ những vấn đề mà tác giả đặt ra cho con người hiện đại là vấn đề thời sự cấp thiết. Đó là sự tha hóa, nỗi cô đơn và nỗi sợ hãi, hoang mang. Đó cũng chính là cảm quan của Giả Bình Ao về hiện thực, của con người hiện đại về thế giới và số phận của mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Giả Bình Ao (1998). *Nôn nóng*, Vũ Công Hoan dịch, NXB Văn học, Hà Nội.
- [2]. Giả Bình Ao (1999). *Phế đô*, Vũ Công Hoan dịch, NXB Đà Nẵng.
- [3]. Giả Bình Ao (2003). *Hoài niệm sói*, Vũ Công Hoan dịch, NXB Văn học, Hà Nội.
- [4]. Giả Bình Ao (2003). *Quý thành*, Vũ Công Hoan dịch, NXB Phụ nữ, Hà Nội.
- [5]. Giả Bình Ao (2004). *Cuộc tình*, La Gia Hùng dịch, NXB Đà Nẵng.
- [6]. M. Bakhtin (2003). *Lí luận và thi pháp tiểu thuyết*, Phạm Vĩnh Cư dịch, NXB Hội nhà văn, Hà Nội.
- [7]. Phương Lưu (2011). *Lý thuyết văn học hậu hiện đại*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

THE WORLD OF CHARACTERS IN NOVELS OF GIA BINH AO

Do Thu Thuy

Department of Literature and Linguistics, Hue University College of Sciences

Email: dothuy.dhkh@gmail.com

ABSTRACT

Initially studying on the characters system in Gia Binh Ao (Jia Pingwa) 's novels, including lonely, aspirational, instinct, and fantasy characters as well (Turbulence, Wolves of Yesterday, Health Report and Feidu), we have experienced in researching people and Chinese society in the era of innovation with an extreme life complex- like its original nature. Regardless of any types of characters, Gia Binh Ao has able to build characters with a highly metaphorical purpose. They are not only viable characters in their words but also step out of the novels to be available at a certain angle in every human being. In other words, that from a certain angle in each human personality has made the characters with their own lives in the novels by this talented writer.

Keywords: *Character, Health Report, Gia Binh Ao, Feidu.*